

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2017

TỜ TRÌNH

Vv: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam;
- Căn cứ và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty.

Ban điều hành kính trình HĐQT thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty, cụ thể như sau:

I. Báo cáo kết quả sản xuất kinh năm 2016:

1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2016 :

- Tổng doanh thu : 370,67 tỷ đồng, đạt 41,1% kế hoạch.
- Tổng chi phí: 513,34 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế : -142,73 tỷ đồng.

2. Kim ngạch XNK thực hiện năm 2016:

- Tổng kim ngạch XNK: 16.770.176 USD, đạt 49,76% kế hoạch, trong đó:
- Xuất khẩu: 12.126.239 USD đạt 52,04% kế hoạch
- Nhập khẩu: 4.643.937 USD, đạt 44,65% kế hoạch.

Nguyên nhân lỗ của Công ty:

- Trích lập dự phòng công nợ phải thu khó đòi: 62,3 tỷ
- Trích lập dự phòng chứng khoán kinh doanh (chủ yếu EIB): 17,3 tỷ
- Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại cuối kỳ (do vay nợ USD): 7 tỷ
- Công nợ tồn đọng, công ty vẫn phải chịu chi phí lãi vay cao.

Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và các yếu tố tác động trực tiếp:

- Hoạt động SX-KD năm 2016 của Công ty đạt kết quả thấp và giảm sút rõ rệt so với các năm trước. Mặc dù đã có các biện pháp cố gắng thu hồi công nợ xấu tồn đọng nhưng kết quả đạt được thấp dẫn đến việc Công ty thiếu nguồn vốn để triển khai thực hiện các hợp đồng xuất khẩu lớn, có giá trị cao;
- Các lĩnh vực đầu tư của công ty năm 2016 không mang lại lợi nhuận đóng góp vào kết quả kinh doanh chung (EIB, Mai Linh Quảng Ngãi, WSS), trừ Liên doanh 53 Quang Trung;
- Xí nghiệp may Hải Phòng hoạt động ổn định, xuất nhập khẩu đạt 7,343 triệu USD, đạt 91,8% kế hoạch.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

1. Tổng quan chung:



Kinh tế thế giới năm 2017 được dự báo sẽ phục hồi tốt hơn năm 2016 nhờ sự cải thiện của một số nền kinh tế lớn như Mỹ, các nền kinh tế đang nổi và các nước có nhập khẩu dầu (do giá dầu hồi phục). Tác động của Brexit dự báo vẫn hạn chế, do sự kiện này chưa thực sự diễn ra.

a) Thuận lợi:

Ngày 05/10/2016, Hiệp định FTA với Liên minh Kinh tế Á-Âu chính thức có hiệu lực pháp lý. Hiệp định sẽ mở ra một giai đoạn mới trong phát triển quan hệ thương mại song phương, góp phần tạo thêm động lực để tăng kim ngạch thương mại giữa Việt Nam và Liên minh kinh tế Á-Âu. Theo các cam kết tại hiệp định, hai bên sẽ cắt, giảm thuế cho gần 90% mặt hàng và mở cửa thị trường đối với một số lĩnh vực thương mại dịch vụ và đầu tư, trong đó thuế của 59,3% mặt hàng sẽ được EAEU xóa bỏ ngay khi hiệp định có hiệu lực là lợi thế rất lớn cho các DN Việt Nam trong việc cạnh tranh với các nước khác. Việt Nam sẽ được ưu đãi xuất khẩu các mặt hàng thế mạnh như nông sản, dệt may, thủy sản, da giày...

b) Khó khăn:

- Còn có nhiều khó khăn và thách thức sau khi Hiệp định FTA với Liên minh Kinh tế Á-Âu có hiệu lực. Sản phẩm của Việt Nam đang phải chịu cạnh tranh gay gắt về giá cả, mẫu mã, bao bì, chất lượng... với hàng hóa nhập khẩu từ các nước khác vào thị trường Nga, như Trung Quốc, Thái Lan, Ấn Độ... Ngoài ra, còn những khó khăn khi giao thương với khu vực này là chi phí vận chuyển cao. Điều này đòi hỏi doanh nghiệp phải có hệ thống kho hàng, bến bãi để giảm được chi phí vận chuyển;
- Các doanh nghiệp Việt Nam gặp khó khăn khi xuất khẩu vào thị trường EAEU vì các thủ tục hải quan, cấp phép để nhập khẩu sang Nga, đặc biệt liên quan đến vấn đề vệ sinh và kiểm dịch động thực vật rất phức tạp.

2. Tình hình cụ thể của Công ty:

HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021 đã phê duyệt thay đổi cơ cấu tổ chức các phòng ban tại Văn phòng Công ty, các chi nhánh, thành lập phòng ban mới phù hợp với mô hình kinh doanh, đảm bảo mục tiêu hiệu quả và an toàn vốn.

▪ Thuận lợi:

- Công ty là doanh nghiệp nhiều năm hoạt động thương mại XNK với thương hiệu được biết đến cả trong và ngoài nước, linh hoạt trong hoạt động kinh doanh và có mạng lưới khách hàng khá rộng lớn;
- Việc hoàn thiện xây dựng nhà máy tiêu xuất khẩu tại Đăk Nông sẽ hỗ trợ cho xuất khẩu mặt hàng tiêu của Công ty.
- Nguồn vốn của Công ty đã được cải thiện.

▪ Khó khăn

- Công ty hoạt động thương mại chiếm tỷ trọng lớn, nguồn vốn sử dụng chủ yếu là vốn vay, chi phí vốn ở mức cao, vay ngân hàng gặp nhiều khó khăn. Công nợ tồn đọng trong nhiều năm ảnh hưởng tới nguồn vốn cho SXKD của Công ty;



- Phương thức kinh doanh truyền thống lợi nhuận thấp trong khi có thể gặp nhiều rủi ro do nhiều đối tác, khách hàng gặp khó khăn về tài chính, thu hẹp hoạt động SXKD làm ảnh hưởng đến tiêu thụ hàng hóa và thời gian quay vòng vốn;
- Nguồn hàng mang lại kim ngạch XK lớn của Công ty là nông sản (cao su, sản lát, gạo, tiêu, điều, cà phê ...) không ổn định, phụ thuộc vào các nhà cung cấp, cạnh tranh lớn.

3. Dự kiến kế hoạch, chỉ tiêu chung năm 2017:

➤ Các chỉ tiêu tạm tính theo phương án kinh doanh như sau:


Đơn vị tính: tỷ đồng, tỷ giá 22.800

TT	Các lĩnh vực kinh doanh chính	Doanh thu (tỷ đồng)
1	Kinh doanh thương mại, phân phối	46,00
2	Kinh doanh xuất nhập khẩu	543,88
	- DT Phòng Xuất khẩu (10 triệu USD)	228,00
	- DT Phòng Nhập khẩu (4 triệu USD)	91,20
	- Xi nghiệp may Hải Phòng (8 triệu USD)	28,6
	- CN TP. HCM (8,6 triệu)	196,08
3	Doanh thu kinh doanh dịch vụ	15,10
	- Các kho, 130 NDC tại Hà Nội	11,20
	- Doanh thu thuê kho từ CN Hải Phòng	3,90
4	DT góp vốn LD 53 Quang Trung, cho thuê số 7 Triệu Việt Vương	13,36
5	Tổng doanh thu	618,34
6	Chi phí bán hàng và cung cấp dịch vụ, chi phí quản lý...	594,75
7	Chi phí tài chính	34,00
8	Lợi nhuận sau thuế	-10,41

Bảng Kế hoạch kết quả kinh doanh chi tiết kèm theo

TỔNG GIÁM ĐỐC




NGUYỄN THỊ THU HOÀI